

BÁO CÁO

Đánh giá 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới

(Số liệu báo cáo và kết quả thực hiện Luật Bình đẳng giới được tính từ ngày 01/7/2007 đến ngày 01/5/2022)

Thực hiện Công văn số 743/SLĐTBXH-TEBĐG&PCTNXH, ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo đánh giá 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới; UBND thị xã Đức Phổ báo cáo đánh giá 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới cụ thể như sau:

I. GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT

1. Đức Phổ là thị xã nằm ở phía nam tỉnh Quảng Ngãi, phía Bắc giáp huyện Mộ Đức, phía Nam giáp thị xã Hoài Nhơn (tỉnh Bình Định), phía Tây giáp huyện Nghĩa Hành và huyện Ba Tơ, phía Đông giáp biển Đông. Hiện nay, thị xã có 15 đơn vị hành chính gồm 7 xã và 8 phường với diện tích tự nhiên 372,76 km², dân số 150.601 người. Bên cạnh đó, đi qua địa bàn thị xã có Quốc lộ 1, Quốc lộ 24, đường sắt Bắc - Nam và có bờ biển dài trên 40 km với 02 cửa biển Sa Huỳnh, Mỹ Á là tiềm năng trong phát triển kinh tế, giao lưu văn hóa với các vùng miền. Đặc điểm của thị xã Đức Phổ có dân cư sống với nhiều ngành, nghề Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp - Thương mại - Dịch vụ; Nông - lâm - ngư - diêm nghiệp. Trong những năm qua, Đức Phổ không ngừng phấn đấu xây dựng cơ sở hạ tầng, đời sống kinh tế - xã hội ngày càng phát triển và đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định thành lập thị xã Đức Phổ trên cơ sở toàn bộ diện tích và dân số huyện Đức Phổ vào năm 2020.

2. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội tác động đến thực hiện Luật Bình đẳng giới tại địa phương trong 15 năm qua. Nhìn chung, trong 15 năm qua, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã ngày càng ổn định và phát triển; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tuy nhiên, tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường, nhất là đại dịch Covid - 19 bùng phát và kéo dài; giá cả một số mặt hàng tiêu dùng tăng; các tệ nạn xã hội vẫn chưa được đẩy lùi... làm ảnh hưởng đến tâm lý và đời sống của Nhân dân, nhất là chị em phụ nữ. Mặt khác, do thiếu việc làm, nhiều phụ nữ phải đi làm ăn xa, không có điều kiện chăm sóc gia đình, nuôi dạy con cũng như tham gia các hoạt động của Hội và địa phương tổ chức.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Công tác ban hành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện

UBND thị xã đã ban hành và nỗ lực triển khai các chính sách, giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu bình đẳng giới trong từng lĩnh vực cụ thể như: Kế hoạch, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020, Kế hoạch hành động về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ huyện Đức Phổ giai đoạn 2011-2015 và

định hướng đến năm 2020 (Quyết định số 3181/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 4 năm 2011), các đề án, chương trình về phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, truyền thông về bình đẳng giới. Ngoài ra, hàng năm đều ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn thị xã Đức Phổ... và mới đây là Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030. Đây là các văn bản quan trọng nhằm cụ thể hoá các mục tiêu, giải pháp để thực hiện các quy định của Luật Bình đẳng giới, đồng thời thể hiện quyết tâm của UBND thị xã trong việc thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

Ủ ban nhân dân thị xã đã ban hành trên 40 văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.

2. Công tác quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới

Thực hiện Luật Bình đẳng giới năm 2006, UBND huyện (nay là UBND thị xã) đã chỉ đạo Phòng Tư pháp tổ chức thực hiện việc phổ biến, tuyên truyền các nội dung của Luật, Nghị định hướng dẫn thi hành cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thị xã, theo đó, Phòng Tư pháp đã tổ chức 01 hội nghị để tập huấn và phổ biến Luật Bình đẳng giới, hội nghị có 140 đại biểu là cán bộ lãnh đạo và công chức chuyên môn cấp thị xã, cấp xã tham dự. Đồng thời, chỉ đạo Ban vì sự tiến bộ phụ nữ phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, ban, ngành, UBMTTQVN và các hội, đoàn thể thị xã, UBND các xã, phường tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới. Từ đó, đã tạo sự chuyển biến về nhận thức trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là chị em phụ nữ đối với công tác bình đẳng giới được quy định cụ thể trong Luật Bình đẳng giới góp phần nâng cao nhận thức của chị em về vị trí, vai trò, trách nhiệm của phụ nữ trong giai đoạn hiện nay.

3. Công tác phối hợp liên ngành trong triển khai chính sách, pháp luật bình đẳng giới.

UBND thị xã chỉ đạo Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ phối hợp với các ngành, Hội Liên hiệp phụ nữ thị xã hướng dẫn Hội Liên hiệp phụ nữ các xã, phường phối hợp với chính quyền, đoàn thể cơ sở tổ chức tuyên truyền cho phụ nữ và Nhân dân các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các vấn đề về giới, Bình đẳng giới, Luật Bầu cử Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, xây dựng một số mô hình câu lạc bộ về bình đẳng giới... nhằm thực hiện mục tiêu của bình đẳng giới là xóa bỏ phân biệt đối xử về giới, tạo cơ hội như nhau cho nam và nữ trong phát triển kinh tế - xã hội và phát triển nguồn nhân lực, tiến tới bình đẳng giới thực chất giữa nam, nữ và thiết lập, củng cố quan hệ hợp tác, hỗ trợ giữa nam, nữ trong lĩnh vực của đời sống và gia đình.

4. Nguồn lực:

a) Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế;

UBND thị xã chỉ đạo thành lập Ban vì sự tiến bộ phụ nữ (VSTBPN) thị xã; kịp thời kiện toàn khi có sự thay đổi về nhân sự trong các năm 2011, 2015, 2019 và 2020. Đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Ban VSTBPN

thị xã (gồm 01 trưởng ban, 04 phó Trưởng ban và 14 ủy viên đều kiêm nhiệm) để theo dõi, triển khai các nhiệm vụ được phân công đạt kết quả.

b) Việc bố trí ngân sách địa phương:

- Hàng năm, UBND huyện (nay là UBND thị xã) đều phân bổ kinh phí hoạt động cho Ban VSTBPN thị xã (giai đoạn 2006 - 2010 phân bổ từ 10 - 20 triệu đồng/năm, giai đoạn 2010 - 2016 từ 20 - 50 triệu đồng/năm; từ năm 2017 đến nay là 50 triệu đồng/năm).

- Các xã, phường tùy theo điều kiện có mức hỗ trợ từ 3-5 triệu đồng cho hoạt động VSTBPN các xã, phường.

5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác bình đẳng giới.

UBND thị xã chỉ đạo Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ thị xã phối hợp với phòng Tư pháp tổ chức hội nghị triển khai pháp luật bình đẳng giới và các văn bản liên quan đến sự tiến bộ phụ nữ cho các thành viên Ban vì sự tiến bộ phụ nữ thị xã và đội ngũ cán bộ chủ chốt các xã, phường, các phòng ban, ngành, đoàn thể thị xã, có 100 người tham gia vào năm 2011. Đồng thời, hàng năm UBND thị xã chỉ đạo Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ thị xã phối hợp với Hội phụ nữ thị xã tổ chức lớp tập huấn nâng cao năng lực công tác về bình đẳng giới và nhân rộng mô hình ngăn ngừa và giảm thiểu tác hại của bạo trên cơ sở giới cho tất cả các thành viên BVSTBPN thị xã, xã, phường và chủ nhiệm các Câu lạc bộ ngăn ngừa giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới và các cơ quan liên quan huấn nghiệp vụ cho thành viên Ban vì sự tiến bộ phụ nữ các xã, phường, có trên 100 người/ năm tham gia.

6. Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện pháp luật bình đẳng giới, xử lý vi phạm pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bình đẳng giới trên địa bàn.

Hàng năm, UBND thị xã chỉ đạo Ban vì sự tiến bộ phụ nữ thị xã tổ chức giám sát từ 03 - 05 xã, phường trong việc triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới, Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ và công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ. Đồng thời, lồng ghép kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới và giải quyết phản ánh, kiến nghị về bình đẳng giới thông qua các đợt kiểm tra, giám sát.

7. Công tác đảm bảo thực hiện các quy định bình đẳng giới trong công tác tổ chức và hoạt động tại các cơ quan, đơn vị tại địa phương (đề bạt, bổ nhiệm, đào tạo; đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, xây dựng các mục tiêu bình đẳng giới tại các cơ quan, đơn vị).

- Thực hiện tốt việc giới thiệu, quy hoạch, bổ sung quy hoạch cán bộ cấp ủy và quản lý các nhiệm kỳ 2005 -2010; nhiệm kỳ 2010 -2015; nhiệm kỳ 2015 -2020, nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định. Đội ngũ cán bộ nữ từ thị xã đến cơ sở thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao nhận thức chính trị và năng lực chuyên môn, quản lý Nhà nước. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ

cán bộ công chức nữ được chú trọng; đặc biệt là đội ngũ cán bộ Hội cấp cơ sở. Hội Liên hiệp phụ nữ thị xã đã hướng dẫn các cơ sở Hội tuyên truyền về phong trào thi đua, các văn bản Luật, các Đề án của Hội. Bên cạnh đó, nâng cao nhận thức cho trên 26.475 hội viên, phụ nữ trong việc tu dưỡng rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, hội viên, phụ nữ. Nhìn chung, công tác cán bộ nữ đã đạt được những kết quả tốt, từng bước làm chuyển biến nhận thức về công tác cán bộ nữ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- UBND thị xã phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã tổ chức Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ 2016 - 2021 có 75 chi tham dự; biểu dương, khen thưởng cho 27 tập thể và 25 cá nhân có thành tích xuất sắc.

8. Việc thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới, đánh giá tác động về giới trong quá trình xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân và quyết định của Ủy ban nhân dân.

Nhờ có những định hướng và kế hoạch triển khai kịp thời trong lĩnh vực chính trị, phụ nữ tham gia vào các vị trí lãnh đạo, quản lý có xu hướng ngày càng tăng, nhiệm kỳ sau cao hơn nhiệm kỳ trước.

Tỷ lệ nữ đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ: 2004 - 2011; 2011 - 2016; 2016 - 2021; 2021 - 2026 (thống kê theo từng giai đoạn; cấp huyện, xã):

- Cấp huyện:

Nhiệm kỳ 2004 - 2011: Tổng số: 36 người, Nữ: 07 người, tỷ lệ: 19,44%.

Nhiệm kỳ 2011 - 2016: Tổng số: 36 người, Nữ: 05 người, tỷ lệ: 13,89%

Nhiệm kỳ 2016 – 2021: Tổng số: 36 người, Nữ: 09 người, tỷ lệ: 25%.

Nhiệm kỳ 2021 – 2026: Tổng số: 36 người, Nữ: 09 người, tỷ lệ: 25%.

- Cấp xã:

Nhiệm kỳ 2004 - 2011: Tổng số: 414 người, Nữ: 58 người, tỷ lệ: 14%.

Nhiệm kỳ 2011 - 2016: Tổng số: 414 người, Nữ: 75 người, tỷ lệ: 18,12%.

Nhiệm kỳ 2016 – 2021: Tổng số: 411 người, Nữ: 98 người, tỷ lệ: 23,84%.

Nhiệm kỳ 2021 – 2026: Tổng số: 342 người, Nữ: 76 người, tỷ lệ 22,22%.

9. Đánh giá đối với từng lĩnh vực quy định tại Luật: chính trị; kinh tế; lao động; giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao; y tế; gia đình

9.1. Trong lĩnh vực chính trị

- Các nội dung của Luật Bình đẳng giới, các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược và Chương trình quốc gia được quan tâm, triển khai thực hiện phù hợp với thực tế và điều kiện kinh tế, xã hội của thị xã. Nhiều chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ được ban hành trong tất cả các khâu của công tác cán bộ.

- Các đơn vị đã lồng ghép chỉ tiêu tăng cường sự tham gia của nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực

chính trị và đang từng bước thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo tinh thần Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2011 của UBND tỉnh.

- Kết quả tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2005 -2025:

*** Cấp huyện:**

+ Nhiệm kỳ 2005 - 2010: Tổng số: 39 người, Nữ: 04 người, tỷ lệ: 10,26%.

+ Nhiệm kỳ 2010 - 2015: Tổng số: 45 người, Nữ: 04 người, tỷ lệ: 8,89%.

+ Nhiệm kỳ 2015 - 2020: Tổng số: 43 người, Nữ: 03 người, tỷ lệ: 6,98%.

+ Nhiệm kỳ 2020 - 2025: Tổng số: 41 người, Nữ: 05 người, tỷ lệ: 12,20 %.

*** Cấp xã:**

+ Nhiệm kỳ 2005 - 2010: Tổng số: 200 người, Nữ: 20 người, tỷ lệ: 10 %.

+ Nhiệm kỳ 2010 - 2015: Tổng số: 373 người, Nữ: 57 người, tỷ lệ: 15,28 %.

+ Nhiệm kỳ 2015 - 2020: Tổng số: 282 người, Nữ: 54 người, tỷ lệ: 19,15%.

+ Nhiệm kỳ 2020 - 2025: Tổng số: 287 người, Nữ: 66 người, tỷ lệ: 23 %.

- Thực hiện tốt việc giới thiệu, quy hoạch, bổ sung quy hoạch cán bộ cấp ủy và quản lý các nhiệm kỳ 2005 - 2010, nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2015 -2020, nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định. Đội ngũ cán bộ nữ từ thị xã đến cơ sở thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao nhận thức chính trị và năng lực chuyên môn, quản lý Nhà nước. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ phụ nữ được chú trọng.

9.2. Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- UBND thị xã chỉ đạo Ban vì sự tiến bộ phụ nữ thị xã, Phòng Lao động TB&XH, Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan đã giới thiệu việc làm cho 2.290 lao động nữ thông qua sàn giao dịch việc làm và các hình thức khác. Phối hợp với Trung tâm dạy nghề của phụ nữ tỉnh, Trung tâm khuyến nông (nay là Trung tâm dịch vụ nông nghiệp) thị xã và các ngành liên quan tổ chức 110 lớp đào tạo nghề, tập huấn khuyến nông - khuyến ngư cho 3.877 phụ nữ.

- Trong công tác giảm nghèo, UBND thị xã chỉ đạo Ban vì sự tiến bộ phụ nữ thị xã, Phòng Lao động TB&XH, Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội phối hợp với các cấp Hội Phụ nữ khảo sát thực trạng hộ nghèo trên địa bàn, nắm tổng số hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ để tích cực triển khai các chính sách giảm nghèo, tập huấn về kỹ năng giảm nghèo, hỗ trợ vốn vay nhằm tạo điều kiện để các hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ phát triển kinh tế, tiến tới thoát nghèo bền vững. Từ năm 2017 đến nay, đã tham gia giúp cho 2.820 lượt phụ nữ thoát nghèo. Ngoài ra, động viên chị em phụ nữ duy trì các phong trào “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình”, “Nuôi heo đất”,...

9.3. Trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo

Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ và tương đương (diện cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do Sở Nội vụ quản lý): Năm 2007, năm 2012, năm 2016 và đến tháng 5/2022 (thống kê cụ thể từng năm):

Năm 2007: Tổng số: 0 người.

Năm 2012: Tổng số: 01 người, Nữ: 01 người, tỷ lệ: 100%.

Năm 2016: Tổng số: 13 người, Nữ: 02 người, tỷ lệ: 15,38%.

Tháng 5/2022: Tổng số: 21 người, Nữ: 08 người, tỷ lệ: 38,10 %.

- Cán bộ, lãnh đạo quản lý nữ chiếm tỷ lệ khoảng 65,6% trong tổng số cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành giáo dục toàn thị xã. Đội ngũ giáo viên nữ tâm huyết với nghề, tích cực trau dồi đạo đức lối sống, chuyên môn nghiệp vụ, hết lòng vì học sinh. Tỷ lệ giáo viên nữ dạy giỏi cấp tỉnh, cấp thị xã chiếm đa số; tỷ lệ học sinh nữ khá, giỏi, trúng tuyển đại học, cao đẳng ngày càng cao.

- Chất lượng nguồn nhân lực nữ từng bước được nâng cao, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chính trị ngày càng đáp ứng với yêu cầu thực tế, bảo đảm sự tham gia quyền bình đẳng giữa nam và nữ trên lĩnh vực chính trị, giáo dục - đào tạo.

9.4. Trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể dục thể thao

Tổ chức các hoạt động truyền thông bằng nhiều hình thức phong phú và đa dạng như các hội thi, hội diễn, băng rôn khẩu hiệu, tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh, cụ thể như: in, treo 08 tấm băng rôn, 51 câu khẩu hiệu với các nội dung tuyên truyền Nhân kỷ niệm các ngày: Quốc tế phụ nữ 8/3, thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Gia đình Việt Nam 28/6... các cấp Hội phối hợp các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể tổ chức gặp mặt, tọa đàm, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao như: biểu diễn văn nghệ, bóng đá, cầu lông, hội thi nữ công gia chánh, hội thi nữ CNVCLĐ tài năng thanh lịch... qua đó tạo sân chơi bổ ích và tạo điều kiện cho chị em tham gia sinh hoạt và giao lưu, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

- Bên cạnh đó, Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao, Đài truyền thanh các xã, phường cũng dành thời lượng để tuyên truyền về Luật Hôn nhân gia đình, Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình...; Hội liên hiệp phụ nữ thị xã tổ chức Hội thi tuyên truyền Luật phòng, chống bạo lực gia đình; các xã, phường tổ chức tọa đàm, hội thi, hội diễn như Hội thi tuyên truyền về Luật phòng, chống bạo lực gia đình, giao lưu văn nghệ, thể thao, tuyên truyền bằng băng rôn, khẩu hiệu nhân các ngày lễ, kỷ niệm...

- Đến nay, đa số cán bộ, công chức nữ sử dụng tốt công nghệ thông tin trong làm việc và trao đổi thông tin qua mạng internet, email..

- 100% xã, phường duy trì tốt các mô hình văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao để vận động chị em tham gia rèn luyện sức khỏe, sắc đẹp và nâng cao đời sống tinh thần. Toàn thị xã hiện có 32 mô hình, câu lạc bộ thể dục - thể thao hoạt động hiệu quả, lực lượng nữ tham gia chiếm tỷ lệ cao.

9.5. Trong lĩnh vực y tế

- Công tác chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng luôn được ngành y tế quan tâm thực hiện, đặc biệt là chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ, trẻ em. Tập huấn cho cán bộ y tế, dân số, công tác khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền. Có 15/15 Trạm Y tế và Bệnh xá Đặng Thùy Trâm có máy siêu âm; 14/15 Trạm Y tế và Bệnh xá Đặng Thùy Trâm có máy điện tim; 100% Trạm Y tế có nữ hộ sinh.

- Công tác Dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe, vận động thực hiện kế hoạch hóa gia đình; số phụ nữ có thai đều được uống viên sắt; số trẻ em trong diện tiêm chủng mở rộng đầy đủ, phòng chống dịch bệnh... tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng mở rộng đạt 100%, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm xuống còn 5,5%.

- Lực lượng nữ công tác trong ngành y tế luôn thực hiện tốt phương châm “*Thầy thuốc như mẹ hiền*”, đã đóng góp tích cực vào việc nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho Nhân dân, tham gia công tác phòng, chống các loại dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19.

9.6. Trong lĩnh vực gia đình

UBND thị xã chỉ đạo Ban vì sự tiến bộ phụ nữ thị xã phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền Luật phòng chống, bạo lực gia đình, Luật bình đẳng giới bằng hình thức lắp, treo băng rôn, áp phích trên các trục đường chính, khu vực đông dân cư của thị xã nhất là khu vực Trung tâm thị xã; các nội dung về công tác bình đẳng giới được lồng ghép, gắn chặt với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; các nội dung về xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc trở thành các tiêu chí để bình xét, công nhận gia đình văn hóa.... góp phần nâng cao nhận thức cho người dân về bình đẳng giới, góp phần giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình, giảm thiểu các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình, tăng cường việc giữ gìn, phát huy các giá trị đạo đức, lối sống, cách ứng xử tốt đẹp trong gia đình.

- UBND thị xã chỉ đạo Ban vì sự tiến bộ phụ nữ thị xã phối hợp Hội phụ nữ tổ chức tuyên truyền trong cán bộ, hội viên, phụ nữ về Luật Bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình, vận động, giáo dục phụ nữ tích cực học tập nâng cao kiến thức để tổ chức tốt cuộc sống gia đình, hướng đến xây dựng gia đình theo 04 chuẩn mực “*No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc*” và Cuộc vận động xây dựng “*Gia đình 5 không, 3 sạch*” gắn với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Trong 15 năm qua, các cấp Hội phụ nữ trong thị xã hưởng ứng Cuộc vận động xây dựng “*Mái ấm tình thương*”, đã vận động đóng góp xây dựng 58 mái ấm tình thương cho phụ nữ nghèo trị giá 1.905 triệu đồng.

- Các cơ sở Hội tổ chức các cuộc thi kiến thức về Bình đẳng giới bằng hình thức sân khấu hóa, tập huấn công tác hòa giải nhằm tuyên truyền giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới, tư vấn pháp lý, sức khỏe cho số nạn nhân do bạo lực gia đình... từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới.

- Triển khai thí điểm mô hình ngăn ngừa, giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới (mô hình 3) ở phường Phổ Vinh và xã Phổ Phong thuộc dự án 4 trong

chương trình quốc gia về bình đẳng giới của Chính phủ trong 15 năm qua. Kinh phí thực hiện dự án được Trung ương hỗ trợ. Đã thành lập 6 Câu lạc bộ ngăn ngừa và giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới ở 6 thôn, tổ dân phố.

Qua tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ, thành lập các mô hình và tổ chức các hoạt động như: cuộc thi kiến thức về Bình đẳng giới bằng hình thức sân khấu hóa, tập huấn công tác hòa giải nhằm tuyên truyền giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới, tư vấn pháp lý, sức khỏe cho số nạn nhân do bạo lực gia đình... trong những năm qua đã giảm đáng kể tình trạng bạo lực gia đình.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 15 NĂM THỰC HIỆN LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Đánh giá tóm tắt các kết quả đạt được tại địa phương

Nhìn chung, qua 15 năm triển khai kế hoạch hành động thực hiện chiến lược quốc gia về bình đẳng giới (giai đoạn từ năm 2007 đến năm 2022) trên địa bàn thị xã dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thị ủy, UBND thị xã, sự hướng dẫn của Sở Lao động -TB&XH tỉnh, sự phối hợp của các hội đoàn thể, các ngành nhất là Hội phụ nữ đã đạt một số kết quả đáng kể, đã tổ chức nhiều lớp tập huấn về pháp luật, nhất là những chính sách pháp luật liên quan đến phụ nữ; tạo điều kiện cho phụ nữ vay vốn phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, được đào tạo nghề để có cơ hội tìm kiếm việc làm thuận lợi, góp phần giảm nghèo. Phụ nữ trong thị xã được tiếp cận ngày càng nhiều các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe, được nâng cao trình độ học vấn, nhất là phụ nữ, trẻ em gái ở các xã bãi ngang ven biển, xã miền núi. Công tác cán bộ nữ được quan tâm trên nhiều mặt, từ quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đến sử dụng, đề bạt. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được nâng lên đáp ứng yêu cầu của phụ nữ trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Thị xã đã đẩy mạnh các hoạt động mô hình giảm thiểu, ngăn ngừa của bạo lực trên cơ sở giới (mô hình 3) thuộc Dự án hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới trong những lĩnh vực, ngành, vùng, địa phương có bất bình đẳng giới hoặc có nguy cơ cao bất bình đẳng giới (Dự án 4) của chương trình quốc gia về bình đẳng giới góp phần giảm thiểu đáng kể tình trạng bạo lực gia đình trên địa bàn xã Phổ Vinh, Phổ Phong nói riêng, thị xã Đức Phổ nói chung.

Nhiều mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch hành động thực hiện chiến lược đã đạt chỉ tiêu đề ra như bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động, việc làm, giáo dục - đào tạo, y tế, gia đình, Việc thực hiện bình đẳng giới đã tác động tích cực đến nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác cán bộ nữ và phong trào phụ nữ ở địa phương. Đội ngũ cán bộ nữ ngày càng nỗ lực vươn lên tự khẳng định mình, từng bước trưởng thành và phát triển; nhiều chị em đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; tỷ lệ cán bộ nữ tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội ngày càng tăng. Cán bộ, hội viên, phụ nữ trên địa bàn thị xã luôn nỗ lực, phấn đấu làm tròn thiên chức của người phụ nữ, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, phát huy vai trò quan trọng của mình trong xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc. Việc thực hiện bình đẳng giới đã góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Những hạn chế, vướng mắc trong tổ chức triển khai thực hiện các quy

định trong Luật Bình đẳng giới tại địa phương.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác bình đẳng giới vẫn còn một số tồn tại hạn chế cần khắc phục, cụ thể:

- Luật Bình đẳng giới còn chung chung, mang tính định hướng, khó triển khai trong thực tế. Việc thực hiện còn hình thức, chất lượng chưa cao. Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền còn thấp. Số lao động nữ đã được đào tạo nghề việc làm tăng lên nhưng vẫn còn xu hướng đi làm ăn xa nên ảnh hưởng đến việc chăm sóc gia đình, nuôi dạy con cái.

- Vấn đề quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ đã được quan tâm nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, dẫn đến tình trạng thiếu hụt cán bộ nữ, nhất là ở các cơ quan có tỉ lệ nữ trên 30%.

- Những hạn chế, vướng mắc trong việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Luật (đã có quy định tuy nhiên việc hướng dẫn tổ chức triển khai gặp vướng mắc): khung pháp lý luôn đảm bảo đầy đủ quyền của phụ nữ trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm; song trong quá trình thực thi chính sách này dường như cán cân bổ nhiệm, quy hoạch thường có xu hướng thiên về nam giới. Điều này đã tạo ra khoảng trống giữa chính sách và thực thi chính sách quy hoạch, bổ nhiệm vì thế, phụ nữ luôn gặp bất lợi trong bố trí các vị trí chủ chốt.

3. Nguyên nhân

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật bình đẳng giới đã được tăng cường để nâng cao nhận thức về giới cho cán bộ và nhân dân nhưng chuyển biến còn chậm hoặc vẫn còn ảnh hưởng tư tưởng phong kiến và tâm lý thích sinh con trai, gia trưởng độc đoán.

- Kinh phí phục vụ cho hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ cân đối còn ít chưa đảm bảo cho hoạt động, vẫn còn một số địa phương chưa cân đối kinh phí ngay từ đầu năm nên chưa chủ động trong hoạt động.

- Công tác khảo sát, điều tra số liệu bình đẳng giới có phần hạn chế như chưa thống kê được số học sinh, sinh viên (HSSV) theo học các trường Trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, trung cấp - cao đẳng nghề, trong đó có học sinh sinh viên nữ để có cơ sở quy hoạch nguồn nhân lực; chưa thống kê được số phụ nữ đứng tên chủ doanh nghiệp, chủ hộ kinh doanh.

Đội ngũ cán bộ công chức làm công tác bình đẳng giới chưa được bố trí chuyên trách, còn kiêm nhiệm nên phần nào ảnh hưởng đến công tác tham mưu đề xuất cho cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc chỉ đạo, lãnh đạo triển khai kế hoạch hành động thực hiện chiến lược bình đẳng giới.

4. Bài học kinh nghiệm

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ, bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức của các cấp các ngành và nhân dân trên lĩnh vực bình đẳng giới.

- Tham mưu cấp ủy đảng thực hiện việc đào tạo quy hoạch, bố trí sử dụng cán bộ nữ đúng quy định.

- Phối hợp với các ngành trong việc đào tạo, giới thiệu việc làm, hỗ trợ tạo điều kiện về vốn để phụ nữ vay, phát triển kinh tế, tăng thu nhập.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các xã, thị trấn.

- Mở lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác bình đẳng giới cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới tại các xã, thị trấn trong toàn huyện.

- Triển khai các hoạt động trên các lĩnh vực y tế, giáo dục nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm chăm lo bảo vệ đời sống vật chất, tinh thần cho phụ nữ, góp phần thúc đẩy bình đẳng giới trong gia đình và xã hội.

- Phối hợp với các tỉnh, thành khu vực hợp tác thực hiện tuyên truyền, phổ biến, học tập kinh nghiệm thực hiện các mô hình về bình đẳng giới.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị cấp trên hỗ trợ kinh phí để tiếp tục thực hiện các dự án, của chương trình quốc gia về bình đẳng giới như dự án nâng cao năng lực cho nữ Đại biểu HĐND các cấp, nữ cán bộ lãnh đạo, quản lý ứng cử Đại biểu HĐND các cấp và nữ cán bộ diện quy hoạch nhằm góp phần thực hiện đạt, mục tiêu bình đẳng giới trên lĩnh vực chính trị của chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, dự án hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới trong những lĩnh vực, ngành, vùng, địa phương có bất bình đẳng giới hoặc có nguy cơ cao bất bình đẳng giới để nhân rộng mô hình trên địa bàn huyện. Đồng thời hướng dẫn cụ thể lồng ghép giới, phân tích giới các chỉ tiêu nào khi xây dựng chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Sớm ban hành chính sách ưu tiên tuyển dụng cán bộ nữ, lao động nữ trong một số lĩnh vực khi nữ có tiêu chuẩn, trình độ ngang bằng nam giới nhằm tạo điều kiện cho phụ nữ được bảo đảm bình đẳng giới trên lĩnh vực kinh tế.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới của UBND thị xã Đức Phổ. Kính báo cáo các cấp theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH tỉnh;
- CT, PCT (V/X) UBND thị xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH thị xã;
- Thành viên Ban VSTBPN thị xã;
- Chánh, Phó Chánh VP thị xã;
- Lưu: VT, Ban VSTBPN thị xã.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thanh Hùng

